

MỞ RỘNG ĐÀ TĂNG

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành kinh doanh Ô Tô năm 2025

Việt Nam có nền kinh tế phát triển nhanh chóng và ổn định, với GDP tăng trưởng tích cực, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp gia tăng chi tiêu, bao gồm chi phí mua sắm ô tô.

Sự kết hợp giữa xe nhập khẩu từ các thị trường quốc tế và xe được sản xuất, lắp ráp trong nước tạo nên sự đa dạng trong lựa chọn sản phẩm cho người tiêu dùng, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp phát triển.

Nhu cầu mua xe trong những tháng cuối năm và đầu năm thường có xu hướng tăng cao hơn. Mặt khác, lãi vay tiêu dùng đã ổn định hơn, chính sách hỗ trợ từ chính phủ cũng góp phần giúp thị trường ô tô thêm phần sôi động.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 6,18 điểm trong phiên 16/01 kết phiên ở mức 1.242,36 điểm. Thanh khoản tăng 7,12% so với phiên giao dịch ngày 15/01. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh gần 3.106 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường khả năng tiếp đà tăng điểm và dao động quanh vùng 1.230-1.240 điểm trong phiên giao dịch ngày 17/01/2025. VN-Index tiếp tục ghi nhận phiên giao dịch tích cực trên vùng tham chiếu với thanh khoản cải thiện. Khối ngoại tiếp tục bán ròng khiến dòng tiền tham gia còn hạn chế. Xét về tổng thể, áp lực bán giảm ở hầu hết các ngành và đà tăng cải thiện ở chỉ số VN30 sẽ tạo điều kiện cho hoạt động mua trở lại, giúp chỉ số tiếp tục trạng thái tích lũy hướng về vùng giá cao hơn. Tuy nhiên, thị trường có thể tiếp tục phân hóa và trải qua những nhịp rung lắc do áp lực bán gia tăng khi chỉ số tiến gần 1.250 điểm.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI 14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	44,61	27,80	1.241,84	1.254,21	1.250,20	1.260,73
Hành động	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

HAX

Khuyến nghị: **Mua**

TP: 18.500 VND | UPSIDE: +12%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT tiếp tục quan sát thị trường, các vị thế mua mới nên chờ tín hiệu trở lại của lực cầu đi kèm giá đóng cửa trên kháng cự.

BÁN: NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận, hạ tỷ trọng danh mục khi VN-Index mất ngưỡng hỗ trợ 1.220 điểm.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.242,36	0,50
KLCP (triệu CP)	499,94	7,12
GTGD (tỷ VND)	13.317	28,16
Khớp lệnh	9.440	9,47
Thỏa thuận	3.877	242,81
HNX-Index		
Đóng cửa	220,84	0,59
KLCP (triệu CP)	40,44	-35,13
GTGD (tỷ VND)	654,9	-30,73
UPCoM		
Đóng cửa	92,42	0,16
KLCP (triệu CP)	28,91	-12,95
GTGD (tỷ VND)	418,3	-74,45

Diễn biến TTCK Mỹ: S&P 500 kết thúc phiên giao dịch thường kỳ của Thứ Năm với mức giảm 0,21%. Apple, mất 4% trong ngày tồi tệ nhất kể từ tháng 8, đã kéo Nasdaq giảm 0,89%. Dow mất 68,42 điểm, hay 0,16%.

Thế giới: Trong buổi họp báo ngày 14/1, các quan chức của PBoC cho biết họ sẽ tăng cường các biện pháp hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, bao gồm việc giảm lãi suất và hạ tỷ lệ dự trữ bắt buộc (RRR) của các ngân hàng. Những biện pháp này nhằm tăng tính thanh khoản trong hệ thống tài chính và tạo động lực cho các hoạt động kinh tế. Động thái này diễn ra trong bối cảnh ngân hàng trung ương nước này phải đối mặt với các mục tiêu chính sách, bao gồm thúc đẩy tăng trưởng, ổn định giá cả, và bảo vệ đồng nhân dân tệ giữa những áp lực từ nguy cơ suy thoái kinh tế và căng thẳng thương mại với Mỹ. Hiện tại, lợi suất trái phiếu chính phủ Trung Quốc kỳ hạn 10 năm đã giảm xuống mức thấp kỷ lục 1,6% trong tháng này. Sự sụt giảm lợi suất này mở rộng khoảng cách với lợi suất trái phiếu Mỹ, khiến đồng nhân dân tệ chịu thêm áp lực từ sự tăng giá mạnh của đồng USD.

Việt Nam: Hiệp hội Bất động sản TP HCM (HoREA) vừa có văn bản "đề xuất sửa đổi, bổ sung Dự thảo "Quyết định Quy định tỷ lệ % tính đơn giá thuê đất để tính tiền thuê đất trên địa bàn TP HCM" nhằm xây dựng môi trường đầu tư hấp dẫn và phát triển thị trường bất động sản an toàn, lành mạnh, bền vững", để thực hiện nguyên tắc bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất, nhà đầu tư và nguyên tắc thị trường trong công tác xây dựng Bảng giá đất và quy định hợp lý mức tỷ lệ % tính đơn giá thuê đất để tính tiền thuê đất. Theo đó, HoREA đề nghị, việc xây dựng Bảng giá đất điều chỉnh và Bảng giá đất lần đầu, quyết định giá đất cụ thể và quyết định quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất để tính tiền thuê đất hàng năm trên địa bàn cấp tỉnh tại các địa phương phải bảo đảm 5 nguyên tắc của Luật Đất đai 2024, nhất là nguyên tắc bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất, nhà đầu tư và nguyên tắc thị trường.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do giảm xuống mức 25.378.

Bạc: Sở Giao dịch hàng hóa Việt Nam (MXV) cho biết, trong phiên giao dịch ngày hôm qua (15/1) thị trường kim loại đón nhận lực mua tích cực, trong đó giá bạc tăng vọt gần 4%.

BSR: CTCP Lọc hóa Dầu Bình Sơn, đơn vị thành viên của Petrovietnam sẽ niêm yết hơn 3,1 tỷ cổ phiếu BSR trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HoSE) từ ngày mai 17/1. Hơn 3,1 tỷ cổ phiếu BSR (bao gồm gần 2,87 tỷ cổ phiếu do Petrovietnam nắm giữ) sẽ chính thức niêm yết trên HoSE từ ngày mai 17/1 với giá tham chiếu được xác định bằng bình quân giá đóng cửa 30 phiên giao dịch liên tiếp cuối cùng của BSR trên UPCoM. Trước đó ngày 12/12/2024, HoSE đã chính thức chấp thuận cho đăng ký niêm yết với cổ phiếu BSR, tạo ra một bước ngoặt lịch sử trong tiến trình phát triển của Công ty. Năm 2025, BSR đặt mục tiêu doanh thu gần 115 nghìn tỷ đồng; lãi trước và sau thuế lần lượt 837 tỷ đồng và 752 tỷ đồng; nộp ngân sách 13 nghìn tỷ đồng. BSR đặt kế hoạch sản xuất gần 6,69 triệu tấn sản phẩm (2,2 triệu tấn xăng RON 95, 2,5 triệu tấn dầu Diesel).

MBS: CTCP Chứng khoán MB vừa công bố báo cáo tài chính riêng lẻ quý 4/2024, qua đó trở thành cái tên đầu tiên trong nhóm hé lộ số liệu tài chính, kinh doanh quý cuối cùng cũng như cả tháng đầu năm 2024. Tính riêng trong quý 4/2024, MBS ghi nhận doanh thu hoạt động tăng 40% so với cùng kỳ lên 758 tỷ đồng. Tại mảng tự doanh, lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) gấp hơn 4 lần cùng kỳ lên 217 tỷ đồng. Lãi từ cho vay và phải thu tăng khoảng 22% so với cùng kỳ lên 268 tỷ. Ngược lại, doanh thu môi giới sụt giảm 23% so với quý 4/2023, xuống 131 tỷ đồng. Kết quả, lợi nhuận trước thuế quý 4 đạt 207 tỷ đồng, tăng 2% so với cùng kỳ 2023. Lãi ròng thu về đạt 165 tỷ đồng, giảm 4% so với cùng kỳ và tiếp tục giảm khoảng 8% so với quý 4 liền trước, ghi nhận chuỗi 2 quý liên tiếp lãi sụt giảm. Dù vậy, trong quý 4/2024, MBS lại ghi dấu về thị phần môi giới ở mức 5,16% lên vị trí Top 6, tăng 1 bậc so với quý trước.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.949,91	1,83	1,39
DJIA	43.221,55	1,65	1,96
Nasdaq	19.511,23	2,45	1,20
Shanghai	3.227,12	-0,43	-1,09
Hang Seng	19.286,07	0,34	-1,72

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.694,90	0,72	1,38
Dầu WTI	80,37	3,12	9,91
Dầu Brent	82,40	2,71	8,57
Than	115,40	0,79	-7,86
Đồng	4,3674	1,43	9,44
Quặng sắt	99,99	1,29	-3,49
Thép	436,90	-0,20	-2,31

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	109,04	-0,20	-0,23
USD/JPY	156,24	-1,11	-0,78
USD/CNY	7,3472	0,01	0,09
EUR/USD	1,0295	-0,05	0,30
GBP/USD	1,2241	0,33	-1,11

HAX

(HOSE)

Khuyến nghị

Giá hiện tại (16/01/2025)

Giá mục tiêu

Tiềm năng tăng trưởng

Vùng mua

Ngưỡng cắt lỗ

Mua

16.600

18.500

12%–16%

16.000–16.500

<15.400

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 9T2024, HAX ghi nhận doanh thu thuần đạt gần 3.696 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ và lãi sau thuế đạt hơn 91 tỷ đồng, tăng 616% so với cùng kỳ năm ngoái. Qua đó, doanh nghiệp hoàn thành 57% KH lợi nhuận.

Tài chính vững mạnh: Tính đến 30/9/2024, HAX có tổng tài sản là 2.506 tỷ đồng, tăng 24,7% so với đầu năm. Tuy khoản nợ vay ngân hàng của HAX tuy có phần tăng lên ở mức 942 tỷ đồng, chiếm 37,6% tổng tài sản. HAX chỉ vay ngắn hạn và không có bất kỳ khoản vay nợ dài hạn nào.

Hệ thống kinh doanh rộng khắp: hệ thống 15 đại lý kinh doanh xe MG rộng khắp cả nước đang hoạt động hiệu quả góp phần tăng trưởng nhanh và mạnh doanh số bán xe. Bên cạnh đó, mảng xe sang cũng thuận lợi nhờ chính sách giảm lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất trong nước trong 3 tháng Quý 3/2024, qua đó kích thích mạnh nhu cầu sở hữu xe sang của người tiêu dùng.

Tiềm năng lĩnh vực cho thuê xe sang: Nhu cầu thuê và đưa đón bằng xe chất lượng cao được các doanh nhân, chuyên gia sử dụng nhiều hơn trong những năm gần đây. Điều này đã mở ra cơ hội với các doanh nghiệp kinh doanh cho thuê xe sang phát triển, trong đó có HAX. Ngoài ra, ngành du lịch nội địa dần hồi phục, lượng khách đến cư trú tại nhiều khách sạn cao cấp tăng dần, kéo theo sự phục hồi của dịch vụ vận chuyển bằng các phương tiện sang trọng.

Kế hoạch niêm yết công ty con PTM: Ngày 13/11/2024, HAX công bố thông qua việc niêm yết cổ phiếu của công ty con PTM, hiện HAX đang nắm giữ 51,62% vốn điều lệ tại PTM. HAX bắt đầu triển khai những tính toán mới cho công ty con này sau 8 năm đầu tư. Đây là doanh nghiệp chuyên phân phối dòng xe phổ thông giá rẻ MG. PTM đã được tăng vốn khủng từ 42 tỷ đồng lên 320 tỷ đồng trong vòng 1 năm và đang chuẩn bị niêm yết

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

HAX đang tích cực giữ các mốc MA ngắn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang dẫn tiến về vùng mua an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường và dòng tiền để có điểm mua tốt nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Ô tô và phụ tùng
Biến động giá 1Y	11.950–18.600
KLGD BQ 10D (CP)	397.560
Vốn hóa (tỷ đồng)	1.778,13
BVPS	10.887
P/E (lần)	15,71
P/B (lần)	1,59
EPS (VND)	1.053,14
SL CPLH (triệu CP)	107,44
Tỷ lệ free-float (%)	60,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	23,87
ROA (%)	5,26
ROE (%)	10,01

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đi ngang
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	48,84	Quan sát
MFI	33,66	Quan sát
MA10	16,56	Mua
MA20	16,94	Quan sát
MA50	16,45	Mua
MA100	16,61	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VPB	Theo dõi	18,8–19,2			22.200	18.000			
2	NT2	Theo dõi	20,2–20,6			23.500	19.400			
3	VIB	Theo dõi	19,2–19,6			22.500	18.400			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	HPG	Nắm giữ	25,6–26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			1,2%
2	KBC	Nắm giữ	27,1–27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			8,7%
3	PAN	Nắm giữ	22,2–22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400			11,4%
4	VGC	Nắm giữ	43,0–44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500			11,1%
5	BCM	Nắm giữ	67,5–69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900			0,7%
6	HAG	Nắm giữ	11,8–12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			-0,4%
7	PLX	Nắm giữ	37,5–38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000			7,0%
8	TCB	Nắm giữ	23,5–23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			0,4%
9	VCG	Nắm giữ	17,5–17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			8,3%
10	SAB	Nắm giữ	55–55,5	13/01/2025	53.300	64.000	52.600			1,3%
11	BVH	Nắm giữ	48,3–49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400			4,5%
12	ACB	Nắm giữ	24,6–25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			0,8%
13	NLG	Nắm giữ	31,8–32,3	16/01/2025	32.200	38.000	30.400			1,6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BFC	Chốt lời	38-38,8	16/12/2024	38.000	45.500	36.500	25/12/24	41.650	9,6%
2	HAX	Chốt lời	15,9-16,3	18/12/2024	16.350	18.200	15.400	25/12/24	17.750	8,6%
3	DDV	Chốt lời	19,0-19,8	23/12/2024	19.900	23.000	18.400	25/12/24	21.000	5,5%
4	PVT	Chốt lời	27,2-27,6	20/12/2024	27.600	32.300	26.000	26/12/24	28.300	2,5%
5	TNG	Chốt lời	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700	27/12/24	26.300	5,6%
6	DHC	Chốt lời	35,0-35,6	23/12/2024	36.000	40.000	33.500	30/12/24	38.350	6,5%
7	MSN	Cắt lỗ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400	31/12/24	70.800	-0,7%
8	PDR	Chốt lời	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800	31/12/24	20.950	5,3%
9	CTG	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
10	VNM	Cắt lỗ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500	31/12/24	63.800	-0,9%
11	VHC	Chốt lời	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400	03/01/25	71.900	2,0%
12	CTD	Chốt lời	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
13	PNJ	Chốt lời	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600	03/01/25	97.900	4,7%
14	REE	Chốt lời	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300	03/01/25	67.300	2,0%
15	MWG	Cắt lỗ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500	03/01/25	60.700	-1,0%
16	MSB	Chốt lời	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850	03/01/25	11.550	2,2%
17	DGC	Chốt lời	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
18	DBC	Chốt lời	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
19	IDC	Chốt lời	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
20	CTR	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://www.CongTyCoPhanChungKhoanLPBank(lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.